

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2021/HS-PT

Ngày: 18-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Xuân T, sinh năm 1965 tại Hải Dương; hộ khẩu thường trú: khu phố A, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú: khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Lê Thị H; có vợ là Vũ Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2006/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2006, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999, ngày 24 tháng 10 năm 2007 bị cáo chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19 tháng 8 năm 2020 đến 28 tháng 8 năm 2020 được trả tự do; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 18 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Thị Mỹ X, Lê Thị Vũ A, Nguyễn Phi H, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Thị X, Nguyễn Bé B, Phan Văn H và Nguyễn Văn T đến ki ốt số 12 – B39 tại đường N3 – 5B, khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương do Phạm Xuân T thuê ở và cùng thống nhất chơi đánh bạc với hình thức chơi bài cào dùa 3 lá thắng thua bằng tiền.

Lúc này, Phạm Xuân T, Nguyễn Thị Mỹ X, Lê Thị Vũ A, Nguyễn Phi H, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Thị X, Nguyễn Bé B tham gia đánh bạc với nhau. Cách thức đánh bạc cụ thể như sau: người chia bài sẽ chia thành từng tụ bài tương ứng với số người chơi, mỗi tụ bài được chia 03 lá bài trong bộ bài tây 52 lá. Sau khi chia bài xong thì người chơi kiểm tra bài của mình rồi đối chiếu với bài của tất cả mọi người để xác định người thắng. Cách tính bài như sau: Tụ bài lớn nhất là có 03 lá bài thuộc các quân bài JQK, tính điểm: 03 lá bài cộng lại tính điểm, 03 lá bài cộng lại 9 điểm lớn nhất, 03 lá bài cộng lại 0 điểm nhỏ nhất. Các lá bài từ A đến 9 có số điểm tương ứng từ 1 đến 9, các lá bài 10-J-Q-K có số điểm là 10 hoặc 0. Nếu 03 lá bài cộng lại trên 10 điểm thì lấy số lẻ. Người chơi tham gia đặt cược mỗi ván số tiền 50.000 đồng.

Vào lúc 22 giờ 05 phút cùng ngày, Công an thị trấn U kiểm tra, bắt quả tang cả nhóm, thu giữ tang vật gồm:

- Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 18.800.000 đồng.
- Thu giữ trên người của Phạm Xuân T số tiền 1.700.000 đồng.
- Thu giữ trên người của Nguyễn Thị X số tiền 350.000 đồng.
- Thu giữ trên người của Nguyễn Văn T số tiền 1.500.000 đồng.
- 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây 52 lá đang sử dụng; 07 bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện B, Phạm Xuân T, Nguyễn Thị Mỹ X, Lê Thị Vũ A, Nguyễn Phi H, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Thị X, Nguyễn Bé B khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án:

- Phạm Xuân T khai mang theo 1.700.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt thì hòa vốn, 1.700.000 đồng để trên người bị thu giữ.
- Lê Thị Vũ A khai mang theo 3.600.000 đồng dùng để đánh bạc, đã thua 350.000 đồng. Sau đó, Phan Văn H cho Lê Thị Vũ A số tiền 20.000 đồng dùng để đánh bạc, 3.250.000 đồng để trên chiếu bạc bị thu giữ. Tổng số tiền đánh bạc của Lê Thị Vũ A là 3.620.000 đồng.
- Nguyễn Thị X quá trình điều tra, truy tố khai nhận mang theo 11.650.000 đồng, trong đó 350.000 đồng tiền bán vé số không dùng để đánh

bạc, còn 11.300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thì hòa vốn, 11.300.000 đồng để trên chiếu bạc bị thu giữ, 350.000 đồng để trên người bị thu giữ. Tại phiên tòa, bị cáo X xác định, số tiền bán vé số bị cáo đem theo dùng vào việc đánh bạc. Do đó, đủ cơ sở xác định, tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 11.650.000 đồng.

- Nguyễn Phi H khai mang theo 3.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt thì thắng 750.000 đồng, 3.750.000 đồng để trên chiếu bạc bị thu giữ.

- Nguyễn Khánh L khai mang theo 600.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt thì thua 150.000 đồng, 450.000 đồng để trên chiếu bạc bị thu giữ.

- Nguyễn Bé B khai mang theo 100.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt thì thua 100.000 đồng.

- Nguyễn Thị Mỹ X khai mang theo 400.000 đồng dùng để đánh bạc, đã thua 250.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn T cho Nguyễn Thị Mỹ X số tiền 50.000 đồng dùng để đánh bạc, 200.000 đồng để trên chiếu bạc bị thu giữ. Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị Mỹ X là 450.000 đồng.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 20.850.000 đồng.

Đối với Phan Văn H, Nguyễn Văn T có hành vi cho Lê Thị Vũ A, Nguyễn Thị Mỹ X tiền để đánh bạc, không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”.

Đối với Phạm Xuân T có hành vi dùng chỗ ở của mình cho người khác đánh bạc không đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Gá bạc”.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn T không tham gia đánh bạc. Ngày 14 tháng 11 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả số tiền 1.500.000 đồng cho Nguyễn Văn T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19 tháng 8 năm 2020 đến ngày 28 tháng 8 năm 2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo Lê Thị Vũ A 07 tháng tù; bị cáo Nguyễn Bé B 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Nguyễn Thị X số tiền 25.000.000 đồng; Nguyễn Thị Mỹ X, Nguyễn Phi H, Nguyễn Khánh L mỗi bị cáo bị phạt số tiền 20.000.000 đồng cùng về tội “Đánh bạc”; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/3/2021, bị cáo Phạm Xuân T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình, cha bị cáo là ông Phạm Văn B là thương binh II/4.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Bị cáo rủ các bị cáo khác cùng đánh bạc thắng thua bằng tiền nên hành vi đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị xét xử hình sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội đánh bạc. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt 07 (bảy) tháng tù đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Xuân T không tham gia tranh luận.

Bị cáo Phạm Xuân T nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối lỗi, mong Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Lúc 20 giờ 45 phút ngày 18/8/2020, tại kiot số 12, B39, đường N3-5B, khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương do Phạm Xuân T thuê để sinh sống, các bị cáo Phạm Xuân

T, Nguyễn Thị Mỹ X, Lê Thị Vũ A, Nguyễn Phi H, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Thị X, Nguyễn Bé B, Phan Văn H, Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức “bài cào dừa 03 lá” với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 20.850.000 đồng, trong đó bị cáo Phạm Xuân T sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Phạm Xuân T là người dùng nơi ở của mình để cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc và bị cáo cũng tham gia đánh bạc. Năm 2006, bị cáo đã từng bị xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” tuy đã xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội, bị cáo có nhân thân xấu. Khi xem xét về hình phạt của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt 07 (bảy) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Tuyên.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Xuân T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời

hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19 tháng 8 năm 2020 đến ngày 28 tháng 8 năm 2020.

2. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Xuân Tphải nộp 200.000 đồng.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện B (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện B;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh BD;
- Công an huyện B (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Quân Vương